



Tuần Báo Vô Vi

17 tháng 11 năm 2019

Số 473

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Thư Từ Lai Vãng
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) Tâm thanh tịnh định sanh ánh sáng phải không?
- 2) Sự biến chuyển của toàn cầu sẽ ra sao?
- 3) Sự suy giảm của tâm linh do đâu hình thành?
- 4) Ăn năn sám hối và tự sửa có hữu ích gì không?
- 5) Hạ tầng công tác là sao?
- 6) Mạnh hổ nan địch quần hồ là sao?
- 7) Khí giới tình thương do đâu hình thành?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Atlantic city, 26-01-2002 5: 20 AM 1) Hỏi: Tâm thanh tịnh định sanh ánh sáng phải không? Đáp: Thừa tâm thanh tịnh định nhóa ánh sáng nhãn quang. Kệ: Thanh tịnh tự nhiên tự phát quang Tự thành danh phận tạo thành thanh Phân minh đời đạo quang hành tiến Trời đất hợp thành duyên đẹp tốt.	Atlantic city, 26-01-2002 6: 00 AM 2) Hỏi: Sự biến chuyển của toàn cầu sẽ ra sao? Đáp: Thừa sự biến chuyển của toàn cầu do sự vận hành không điều hòa. Kệ: Luân lưu bất nhất vì không thuận Toàn thể lo âu ý bất thuận Động loạn gia tăng ý bất thuận Khó hành đến đích chuyển không thuận.
Atlantic city, 27-01-2002 8: 50 AM 3) Hỏi: Sự suy giảm của tâm linh do đâu hình thành? Đáp: Thừa sự suy giảm của tâm linh do sự động loạn hình thành. Kệ: Động loạn suy giảm trí tâm linh Không minh đường đạo khó chọn hành Hành thông không đạt không minh triết Giải tỏa phiền ưu không hữu tình.	Atlantic city, 28-01-2002 12: 00 AM 4) Hỏi: Ăn năn sám hối và tự sửa có hữu ích gì không? Đáp: Thừa ăn năn sám hối và tự sửa rất hữu ích và tự cứu. Kệ: Ăn năn sám hối tự tâm mình Giải tỏa phiền ưu tự cứu mình Đau khổ chính mình nay được cứu Thực hành chọn pháp rõ chọn tình.
Atlantic city, 30-01-2002 12:30 AM 5) Hỏi: Hạ tầng công tác là sao? Đáp: Thừa hạ tầng công tác là diễn bộ đầu càng ngày càng hạ thấp và gia tăng sự lo âu không cần thiết. Kệ: Diễn hạ tâm thân bất ổn định Thực hành chọn pháp lại không minh Đường tu không tiến thêm đau khổ Khó tiến khó tu sống khổ mình.	Atlantic city, 31-01-2002 6: 15 AM 6) Hỏi: Mãnh hổ nan địch quần hồ là sao? Đáp: Thừa mãnh hổ nan địch quần hồ là dù mạnh cách mấy cũng phải thua đại đa số. Kệ: Mãnh hổ nan địch quần hồ động Thế gian giới hạn phải tham tòng Ai ai cũng phải tùng đường tiến Đời đạo quây quần pháp pháp thông.
Atlantic city, 01-02-2002 12: 10 AM 7) Hỏi: Khí giới tình thương do đâu hình thành? Đáp: Thừa khí giới tình thương do sự nhịn nhục và hy sinh hình thành. Kệ: Nguyên lý hy sinh đã giải bày Trời ban tình đẹp đóng góp hay Duyên may sẵn có ta nên học Hóa dục quần sanh chịu khổ xoay.	

MẪU ÁI 190

*Thiên liêng duyên điển chẳng xa
Động là tương ngộ tương hòa cảm mình
Người đời phân lý xét tình
Chậm càng thêm chậm khó mình chơn tình.*

Hồn và Vía, thân và trí đều khác nhau: Vía và thân thuộc về loại nặng của đời; còn Hồn và trí thuộc về loại nhẹ, thuộc về đạo. Lắm khi ta thâm kín tự xét trong tiềm thức thì vạn sự đều dễ tiến giải hơn là lý luận nhiều động mà chẳng đi vào đâu cả.

*Vía Hồn thân xác một nhà
Phân minh không nổi muốn hòa với ai?
Chớ nên vội tương mình tài
Có ngày thọ nạn thân ngài rã tan.*

Chuyện của mình mà còn chưa xét được vậy xét ai bây giờ! Sống trong đầy đầy sự mâu thuẫn tham dục, dục tham.

*Ứng tâm chuyển hóa thân hàn
Hát ca âm độ tự tâm giải khuây
Trên đường ứng giải hàng ngày
Say sưa tiêm nhiễm tâm bài bất an.*

Hòa ca âm nhạc đều là ứng cảm của thiên nhiên tánh, tiến tới một bước nữa là đường tâm đạo; nếu phổ biến nó thành một công cụ giải khuây mà không chịu tiến tới tịnh giới thì nó sẽ bị giới hạn và hạ giá trị nơi thất tình lục dục, khó mà chuyển thân.

*(Chép lại từ tập thơ và tài liệu xưa do bạn đạo Việt Nam sưu tầm. Kiểm lại với băng Thiền Sư giảng bài thơ
– Sài Gòn, ngày 9/11/1974)*



Qua Mục Thư Từ Lai Vãng, bạn đọc có dịp chia sẻ tâm sự thiết tha của người gởi - các đứa con Vô Vi từ khắp Năm Châu; học hỏi và cảm nhận lòng thương yêu, sự hi sinh tận độ vô bờ của người nhận - Thầy Tám, người Thầy, người cha VÔ VI yêu quý Những lá thư gói ghém tâm tình thấm thiết, nhất là từ các bạn Vô Vi đang ở quê nhà xa tít với hoàn cảnh khó khăn, gút mắc từ ĐẠO lẫn ĐỜI, luôn được hồi âm bằng những lời khuyên giải sáng suốt, chân tình, hướng tâm về chân lý vô cùng siêu diệu.

THƯ GỎI THẦY TỪ VIỆT NAM

H, ngày 20/6/2001

Đức Thầy tôn kính,

Con xin sám hối trước Đức Thầy, hành pháp Vô Vi đã gần 20 năm qua, đến nay con vẫn chưa đạt được sự vi diệu của pháp, như lòng mong muốn của Đức Thầy. Con xin điểm qua quá trình tu học để mong được Đức Thầy quan tâm chỉ giáo khai tâm mở trí cho con hầu thấu triệt và đạt được sự vi diệu của pháp. Năm 1980 con ở vùng kinh tế mới xã Hoà Thành, Đắc Lắc, quen thân với anh K. Từ đó được đọc Pháp Lý Vô Vi và con đã trường chay tu tập, con thấy có nhiều kết quả, phát triển tâm linh rất nhiều.

Sau một thời gian, cuộc sống bị rất nhiều khảo đảo, con thấy chán nản. Cuộc sống quá khó khăn, với sức con không thể nuôi sống gia đình, nên con đưa gia đình về H nương nhờ nhà cha mẹ năm 1991. Với hai bàn tay trắng, con và vợ phải bươn chải kiếm gạo qua ngày nuôi các con ăn học. Đến hôm nay, cuộc sống vẫn thiếu trước hụt sau : hai trai đã vào đại học năm thứ hai, 1 gái út học lớp 12, 1 gái nữa cùng mẹ may hàng gia công. Phần con trước còn mạnh đạp xe, sau này bán vé số ế ẩm quá, chỉ đủ tiêu vật. Ngày qua ngày con chẳng được thanh thản, vấn đề cơm áo gạo tiền luôn luôn nặng trĩu đầu óc, chẳng có một cơ may nào đến với con. Mặc dầu con đã am hiểu những lời dạy của Đức Thầy, mọi vật đều vô thường, sắc sắc không không. Nhưng ngày nay phải chứng kiến biết bao chuyện, nhu cầu cuộc sống cho gia đình và giao tế xã hội phải cần đến tiền bạc, vì vậy làm sao con yên tâm được. Phải đào tạo cho con cái nên người, mong cho chúng thành đạt. Mỗi lần khai giảng là mỗi lần con lo lắng, hằng tháng làm sao có tiền đóng học phí cho con, nhất là khi chúng vào đại học. Ngoài học phí hằng năm, còn phải lo tiền học quân sự, tiền thực tập, v.v.. . Con rất đau khổ khi nhận ra

rằng : "không có biện pháp an tâm thì không bao giờ có ngộ".

Kính thưa Đức Thầy, con trình bày trên để mong Thầy hiểu cho hoàn cảnh mà con phải chịu đựng bao nhiêu năm trường. Cầu mong được Đức Thầy với lòng từ bi chỉ cho con 1 con đường sáng cho con được vượt qua cửa ải này, con quyết tâm đạt cho được cảnh giới Vô Vi. Con giờ chẳng biết gì hơn, với tâm thành nguyện cầu sự quang chiếu của Đức Thầy và Đấng Đại Bi Toàn Năng.

Bao năm qua con chịu nhiều thử thách khảo đảo, tưởng chừng không vượt qua được, nhưng trong tâm thức con vẫn trụ được đến hôm nay là nhờ ơn điển của Đức Thầy đã ban cho con bằng những cơ duyên gặp gỡ các huynh đệ tỉ muội, như bác T, anh M, anh Q, anh S, anh H và ở thành phố HCM như huynh E, anh L, chị H, anh L, anh M, v.v.. đã động viên hỗ trợ con từ tinh thần đến vật chất.

Con xin dừng bút, con xin ghi nhớ trong lòng công đức vô lượng của Đức Thầy. Con xin kính chào Đức Thầy với muôn vàn kính yêu.

Con,

LVT

THƯ HỒI ÂM CỦA THẦY TÁM

A C, ngày 19/11/2001

V T,

Thầy vui nhận được thư con đề ngày 2/6/2001, được biết con đang gặp phải sự thử thách của đời lần đạo. Trong hành trình tu học, nhờ đó con mới thấu triệt được nghiệp lực là gì?

Con cần học thuộc lòng 10 điều tâm niệm như sau :

- 1) Nhịn nhục và cần mẫn.
- 2) Dứt khoát thất tình lục dục.
- 3) Tha thứ và thương yêu.
- 4) Nuôi dưỡng tinh thần phục vụ tối đa.

- 5) Bỏ thí và vị tha.
- 6) Đối đãi thật tâm và lễ độ.
- 7) Sống tạm để cứu đời không phải để hưởng thụ.
- 8) Giữ tâm thanh tịnh trong mọi trường hợp xảy ra.
- 9) Quên mình trì niệm lục tự Di Đà.
- 10) Hoà tan trong khổ mưu cầu sớm thức tâm.

Càng tu sẽ càng thấy rõ nghiệp lực của chính mình con đã gieo trồng từ lâu, cần ăn năn sám hối,

sửa tu thì sẽ có kết quả tốt ở tương lai. Cần nhịn nhục tối đa mới đạt được sự thanh tịnh của nội tâm bằng dùng ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật thì nội tâm sẽ được quân bình, mọi sự sẽ được an bài tốt đẹp. Con đã tin nơi Trời Phật thì Trời Phật sẽ chiếu độ con vượt qua khổ nạn.

Chúc con và gia đình vui tiến.

Quý thương,
Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên



Thi Ca của Đức Thầy

Ngày 17 tháng 2 năm 1991
NHẠC TIỀN

Diễn thanh em hát em hòa,
Tâm hồn thanh nhẹ thiết tha độ đời.
Trong không mà có tình Trời,
Yêu thương quý trọng thanh thời vui hòa.
Trong gần phát triển đến xa,
Từ quang tận độ tâm ma chẳng còn.
Thanh quang chẳng có hao mòn,
Tự nhiên thông cảm chẳng còn si mê.

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên

CHUYỆN TIỀN THÂN ĐỨC PHẬT (JĀKATA)
Tập I

Dịch Giả *Tỳ Kheo Thích Minh Châu*

CHƯƠNG I
4.01 PHẨM APANNAKA

2. CHUYỆN BÃI SA MẠC (Tiền Thân Vannupatha) (tiếp theo)

...
Thuở trước, trong khi vua Brahmadatta trị vì ở Ba-la-nại nước Kasi, Bồ Tát sanh ra trong gia đình chủ đoàn lữ hành thương gia, lớn lên và thường đi buôn bán với năm trăm cỗ xe. Một thời Bồ Tát đi vào bãi sa mạc toàn cát, dài sáu mươi dặm, với năm trăm cỗ xe. Trong sa mạc ấy, cát rất mịn, khi được vốc trong nắm tay, thì nó sẽ chảy xuống hết. Khi mặt trời mọc lên, cát trở thành nóng như đồng than hừng, không thể nào đi lên trên được. Do vậy, những ai đi qua bãi sa mạc ấy, đem theo củi, nước, dầu, gạo... trên các cỗ xe, chỉ đi ban đêm; khi mặt trời mọc, họ xếp các cỗ xe thành hình vòng tròn, làm một cái tàn che trên đầu, sau khi ăn xong thật sớm, họ thường ngồi trong bóng mát trọn ngày.
Khi mặt trời lặn, họ ăn chiều sớm, cát đã nguội, họ cho thắng các cỗ xe lại và ra đi. Đi qua bãi sa mạc này giống như đi biển vậy. Người hướng dẫn, được gọi là “địa lý trưởng” hướng dẫn đoàn lữ hành đi qua nhờ sự hiểu biết các ngôi sao. Người chủ đoàn lữ hành này thời bấy giờ đi qua bãi sa mạc với phương tiện như vậy.
Sau khi đi hết năm mươi dặm, vị ấy nghĩ: “Hôm nay, còn một đêm nữa, ta sẽ ra khỏi sa mạc này”. Sau khi ăn chiều, vị ấy ra lệnh vứt bỏ củi và nước, thắng các xe và ra đi. Người lữ hành trưởng cho trải tám vải trong cỗ xe đi đầu để ngồi nhìn các ngôi sao và từ đó nói lên con đường sẽ đi, rồi nằm xuống. Vị ấy đã có một thời gian dài không ngủ, nên mệt mỏi, ngủ say, không biết rằng các con bò đã đi vòng quanh và

trở lại con đường cũ. Các con bò suốt đêm đi như vậy.

Khi trời rạng đông, vị lãnh đạo thức dậy, nhìn các ngôi sao và bảo:

- Hãy cho quay các cỗ xe trở lại gấp!

Nhưng khi các cỗ xe đã quay trở lại, và xếp thành hàng thì trời đã sáng. Các người trong đoàn nói:

- Hôm qua, chúng ta đã cho các cỗ xe cắm trại ở đây. Củi và nước chúng ta đã vứt bỏ hết. Nay chúng ta bị nguy khốn rồi.

Họ tháo dây buộc các xe, xếp thành vòng tròn, dăng một màn che trên đầu, mỗi người nằm xuống dưới cỗ xe của mình, sầu muộn tuyệt vọng. Bồ Tát suy nghĩ: “Nếu ta từ bỏ tinh tấn, tất cả sẽ bị nguy hại”. Vào buổi sáng, khi trời đang mát, vị ấy đi qua đi lại, thấy một đám cỏ dabbha, tự nghĩ: “Dưới đám cỏ này, chắc thể nào cũng có nước mạch, cỏ mới mọc được”, bèn cho lấy cuốc và đào chỗ ấy. Họ đào đến sáu mươi khuỷu tay; đến đây, cuốc chạm vào hòn đá ở dưới. Khi ấy, tất cả đều thất vọng, không cố gắng nữa. Bồ Tát nghĩ rằng thể nào cũng có nước dưới hòn đá. Ngài đi xuống đứng trên hòn đá. Củi xuống, Ngài lắng tai nghe. Nghe được tiếng nước chảy dưới hòn đá, ngài leo lên lại, nói với người thị giả hầu cận:

- Nay bạn thân, nếu bạn từ bỏ tinh tấn, thì tất cả chúng ta sẽ bị nguy hại. Bạn chớ từ bỏ tinh tấn. Hãy cầm cái búa lớn, đi xuống và đập trên hòn đá ấy!

Vâng theo lời chủ, trong khi tất cả mọi người đều đứng chán nản, người này không từ bỏ tinh

tấn, leo xuống và đập hòn đá. Hòn đá bị vỡ ở giữa, rơi xuống và dòng nước phun đứng lên, cao ngang thân cây thốt nốt. Tất cả mọi người đều uống nước và tắm, rồi chặt phát các bánh xe, trục xe dư thừa, nấu cháo và cơm. Khi ăn xong, họ cho bò ăn.

Đến khi trời lặn, họ buộc một cây cò cắm gần dòng nước, rồi đi đến chỗ đã định. Tại đây, họ bán hàng hóa lấy được tiền lời gấp hai, gấp bốn lần tiền vốn, rồi trở về nhà. Họ sống hết tuổi thọ, và khi mệnh chung đi theo nghiệp của mình. Còn Bồ Tát, trọn đời bố thí và làm các công đức, cũng đi theo nghiệp của mình.



Khi nói xong pháp thoại này, bậc Chánh Đẳng Giác đọc bài kệ:

*Không mệt mỏi, họ đào,
Họ đào con đường cát*

*Đến khi có dòng nước
Tại đây, họ được nước!
Cũng vậy, bậc ẩn sĩ
Với sức mạnh tinh tấn,
Không thối chí mệt mỏi,
Tìm được tâm an tịnh.*

Rồi Ngài giảng về Bốn Sự thật. Cuối bài giảng, vị Tỳ kheo đã từ bỏ tinh tấn ấy chứng quả tối cao, quả A-la-hán.

Sau khi bậc Đạo Sư kể xong hai câu chuyện và kết hợp chúng với nhau, Ngài kết luận bằng sự nhận diện Tiền thân như sau:

- Thời ấy, người thị giả không từ bỏ tinh tấn, đập vỡ hòn đá và đem lại nước cho đoàn người tức là vị Tỳ kheo đã từ bỏ tinh tấn này. Tùy từng của vị chủ đoàn lữ hành là tùy từng của Đức Phật, còn vị chủ đoàn lữ hành là Ta vậy.

(còn tiếp)

